

Số: 826/KH-ĐHKTCN

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 1199/KH-ĐHKTCN ngày 21/11/2024, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp ban hành “Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo đại học chính quy năm học 2025 -2026” với những nội dung như sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo (CTĐT) đại học chính quy của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (sau đây được gọi là Trường, Nhà trường, Trường ĐHKTCN) nhằm thực hiện hiệu quả sứ mạng, mục tiêu, tầm nhìn và chiến lược phát triển của Trường; duy trì và phát huy những điểm mạnh; hạn chế những tồn tại đảm bảo các yêu cầu của tiêu chuẩn kiểm định và đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục phát huy những điểm mạnh của các chương trình đào tạo đã được xác định trong Báo cáo tự đánh giá và Báo cáo đánh giá ngoài.
- Hạn chế những điểm tồn tại và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng được xác định trong Báo cáo tự đánh giá và Báo cáo đánh giá ngoài.
- Rà soát, cải tiến đề cương chi tiết học phần, bao gồm: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần; cấu trúc và nội dung học tập của học phần; phương pháp và nội dung giảng dạy-học tập phù hợp với chuẩn đầu ra học phần và đảm bảo đạt được chuẩn đầu ra của học phần; phương pháp/hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá; rubrics; tài liệu học tập và tài liệu tham khảo.
- Rà soát, cập nhật NHCH đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy, tương thích và có khả năng đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học.
- Rà soát, điều chỉnh số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên.
- Rà soát, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị thí nghiệm, thư viện và hệ thống công nghệ thông tin phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.
- Đổi mới phương pháp hỗ trợ người học và nâng cao chất lượng phản hồi nhằm phục



vụ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, NCKH và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan.

2. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Kế hoạch chi tiết cho trong Phụ lục kèm theo.

3. Tổ chức thực hiện

- Phòng Thanh tra và Quản lý chất lượng: kiểm tra, giám sát hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị; lập báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng năm học 2025-2026 báo cáo Hội đồng Đảm bảo chất lượng; quản lý cơ sở dữ liệu, minh chứng do các đơn vị cung cấp.

- Các đơn vị được phân công: triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng năm học theo Kế hoạch này; thu thập, xử lý, lưu trữ minh chứng liên quan và báo cáo Hiệu trưởng về kết quả cải tiến chất lượng vào tháng 6 năm 2026.

- Phòng Kế hoạch-Tài chính: lập dự trù kinh phí cho hoạt động cải tiến chất lượng theo đề nghị của các đơn vị liên quan.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh với Nhà trường qua Phòng TT&QLCL để Nhà trường xem xét, điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế. /.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, TT&QLCL.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG




PGS.TS. Nguyễn Quốc Tuấn

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM HỌC 2025-2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 826/KH-ĐHKTCN ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường ĐHKTCN)

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
1	Mục tiêu, Chuẩn đầu ra của CTĐT				
	Rà soát, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT	1. QĐ thành lập các Hội đồng, Ban, tiểu Ban rà soát, cập nhật CTĐT; 2. Kế hoạch rà soát, điều chỉnh CTĐT; 3. Các văn bản giao nhiệm vụ cho đơn vị, cá nhân triển khai thực hiện rà soát mục tiêu của CTĐT (nếu có);	8/2025	P. Đào tạo	Tất cả các khoa
		4. Phiếu, dữ liệu và báo cáo kết quả khảo sát nhu cầu/yêu cầu của các bên liên quan về CĐR của CTĐT;	10/2025	P. TT&QLCL	Các khoa quản lý CTĐT
		5. Các biên bản (hoặc kết luận) họp bàn nội dung điều chỉnh mục tiêu, CĐR của CTĐT; 6. Tổng hợp ý kiến đóng góp của các bên liên quan về mục tiêu, CĐR của CTĐT được thu thập trong quá trình rà soát, cập nhật; 7. Kế hoạch, phân công nhiệm vụ của khoa đối với các cá nhân tham gia hoạt động rà soát, cập nhật mục tiêu và CĐR của CTĐT; 8. Bảng thống kê, phân tích, đối sánh giữa: - Mục tiêu, CĐR của CTĐT phiên bản cũ với phiên bản cập nhật (mới); - Mức độ phù hợp, gắn kết giữa mục tiêu của CTĐT với	12/2025	Các khoa quản lý CTĐT	P. Đào tạo P. TT&QLCL



TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược phát triển của Trường (và của khoa, nếu có) và với mục tiêu của giáo dục đại học tại Luật Giáo dục đại học; - Mức độ tương thích (ma trận tương quan) của CĐR với mục tiêu của CTĐT sau khi rà soát, cập nhật; - CĐR của CTĐT sau khi cập nhật với CĐR của các CTĐT tương đồng của các CSGD khác ở trong nước (tối thiểu 02) và quốc tế (tối thiểu 02).			
2	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo				
	Rà soát, điều chỉnh cấu trúc và nội dung đề cương chi tiết học phần	1. Cấu trúc, nội dung CTĐT sau khi rà soát, cập nhật; 2. Tổng hợp ý kiến đóng góp của các bên liên quan về chương trình dạy học/các học phần hoặc nội dung giảng dạy (nếu có); 3. Bảng thống kê phân tích, đối sánh: - Tỉ trọng các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở, chuyên môn); tỉ trọng lý thuyết, thực hành, thực tập, đồ án... giữa phiên bản trước và sau khi rà soát cập nhật; - Tỉ trọng các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở, chuyên môn); tỉ trọng lý thuyết, thực hành, thực tập, đồ án... giữa phiên bản sau khi rà soát cập nhật với các CTĐT tương đồng của các CSGD khác ở trong nước (tối thiểu 02) và quốc tế (tối thiểu 02).	06/2026	Các khoa quản lý CTĐT	P. Đào tạo P. TT&QLCL
		4. Văn bản hướng dẫn thiết kế, phát triển CTĐT và đề cương chi tiết học phần và biểu mẫu cụ thể kèm theo;	12/2025	P. Đào tạo	Tất cả các khoa

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		5. Quyết định ban hành kèm theo Bản mô tả CTĐT và Đề cương chi tiết HP sau khi rà soát, cập nhật;	6/2026		
		6. Phiếu, dữ liệu và báo cáo khảo sát các bên liên quan về nội dung CTĐT;	12/2025	P. TT&QLCL	Các khoa quản lý CTĐT
3	Hoạt động giảng dạy				
	Rà soát, cập nhật phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với CDR, chiến lược đảm bảo chất lượng đào tạo, triết lý giáo dục của Nhà trường và triết lý phát triển CTĐT theo CDIO	1. Ban hành Hướng dẫn triển khai triết lý giáo dục mới vào thiết kế CTDH và hoạt động dạy-học;	12/2025	P. Đào tạo	
		2. Ban hành Kế hoạch và nội dung tập huấn GV triển khai triết lý giáo dục mới vào thiết kế CTDH;	12/2025		
		3. Rà soát, cập nhật đề cương chi tiết HP; cập nhật phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với CDR của HP và phù hợp với triết lý giáo dục;	6/2025	Tất cả các khoa	
		4. Xây dựng đề cương chi tiết HP, đề cương các bài thí nghiệm, thực hành mới bổ sung vào CTĐT sau khi rà soát, cập nhật (nếu có);			
		5. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỉ lệ (phần trăm) các phương pháp dạy-học của CTĐT sau khi rà soát, cập nhật; đối sánh giữa CTĐT trước và sau khi rà soát, cập nhật	6/2025	Các khoa quản lý CTĐT	
		6. Báo cáo kết quả khảo sát hoạt động giảng dạy của GV.	6/2025	P. TT&QLCL	
4	Đánh giá kết quả học tập				
4.1	Rà soát tổng thể và cập nhật các phương pháp đánh giá đảm bảo sự đa dạng và	1. Ban hành Hướng dẫn Thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá (rubric, quy trình đánh giá) và đánh giá chuẩn đầu ra (yêu cầu của Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT) cho	3/2026	P. Đào tạo	Tất cả các khoa

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
	phù hợp với CĐR của HP và CĐR của CTĐT; có khả năng đánh giá được CĐR của HP và CĐR của CTĐT	các HP phù hợp với đặc thù và CĐR của HP và CĐR của CTĐT; 2. Hướng dẫn đánh giá kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm và công khai các tiêu chí đánh giá đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp, thực hành... theo CĐR của HP và CĐR của CTĐT; 3. Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn GV Thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá (rubric, quy trình đánh giá) cho các học phần phù hợp với đặc thù và CĐR của HP và CĐR của CTĐT;			
		4. Quy định và hướng dẫn đánh giá CĐR của CTĐT; 5. Tập huấn và triển khai thử nghiệm việc đánh giá CĐR của CTĐT đối với người học trước khi tốt nghiệp;	6/2026	P. TT&QLCL	P. Đào tạo và các khoa quản lý CTĐT
		6. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỉ lệ (phần trăm) các phương pháp đánh giá kết quả của toàn bộ CTĐT trước và sau khi rà soát, cập nhật; 7. Mẫu phiếu đánh giá đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp theo theo CLO, PLO;	6/2026	Các khoa quản lý CTĐT	
		8. Bảng đối sánh các hình thức thi kết thúc học phần giữa các năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026;	6/2026	Tất cả các khoa	
		9. Báo cáo kết quả khảo sát người học và các bên liên quan về phương pháp kiểm tra, đánh giá KQHT (nếu có).	6/2026	P. TT&QLCL	
4.2	Rà soát, cập nhật NHCH đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và tương thích với	1. Hướng dẫn đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của NHCH thi; 2. Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn GV đánh giá độ giá trị,	3/2026	P. Đào tạo	Tất cả các khoa

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
	CĐR của HP, với CĐR của CTĐT; có khả năng đo lường được mức độ đạt được CĐR của CTĐT, CĐR của CTĐT	độ tin cậy của NHCH thi; 3. Bảng tổng hợp kết quả xây dựng NHCH thi trắc nghiệm khách quan;			
		4. Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, cập nhật NHCH thi năm học 2025-2026;	Trước khi thi học kỳ	Tất cả các khoa	
4.3	Phân tích phổ điểm thi, thực hiện các đợt thẩm định đề thi để đảm bảo đo lường chính xác mức độ đạt được của CĐR	5. Báo cáo kết quả phân tích phổ điểm thi KTHP;	Sau khi có kết quả thi	Tất cả các khoa	P. Đào tạo
		6. Các tài liệu liên quan đến việc tổ hợp đề thi từ NHCH thi; rà soát thẩm định đề thi.			
5	Đội ngũ giảng viên (GV) và nghiên cứu viên				
5.1	Rà soát tổng thể đội ngũ GV và điều kiện duy trì CTĐT.	1. Quyết định và danh sách GV có trình độ tiến sĩ trở lên đứng tên chủ trì và duy trì ngành đào tạo (nếu có thay đổi)	6/2026	P. Đào tạo	Tất cả các khoa
5.2	Rà sát chính sách, cơ chế khuyến khích đặc thù; xây dựng công cụ quản trị hiện đại để đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của GV	1. Quyết định bổ nhiệm giám đốc, phó giám đốc các chương trình (nếu có thay đổi);	6/2026	P. HC-TC	Tất cả các khoa
		2. Quyết định ban hành quy định chức trách, nhiệm vụ và các hướng dẫn cụ thể hóa quy định đối với giám đốc, phó giám đốc chương trình (nếu ban hành VB quy định chi tiết hơn Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường hiện hành);	6/2026		
		3. Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch phát triển đội ngũ GV (tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ) giai đoạn 2025-2030;	6/2026		

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		4. Báo cáo kết quả khảo sát đội ngũ GV về mức độ hài lòng đối với chế độ, chính sách đãi ngộ, tải trọng công việc, nhiệm vụ được giao và các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ...	6/2026		
		4. Quyết định ban hành kèm theo các văn bản thể hiện chính sách khuyến khích của Nhà trường đối với GV về NCKH, các nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh (nếu có thay đổi).	6/2026	P. KHCN & HTQT	Các đơn vị liên quan trong Trường
		5. Ban hành Hướng dẫn GV về nhiệm vụ, các hoạt động PVCĐ;	6/2026	P. QLNH & TTTV	Các đơn vị liên quan trong Trường
		6. Các quy trình ISO chuẩn hóa các bước tác nghiệp, rà soát 02 lần/năm, từ 2025 đến 2029.	6/2026	P. TT&QLCL	Các đơn vị liên quan trong Trường
		7. Khảo sát, lấy ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của GV	6/2026		
6	Đội ngũ nhân viên				
6.1	Rà soát quy hoạch tổng thể đội ngũ NV; xây dựng công cụ quản trị hiện đại để đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của NV	1. Quyết định ban hành kèm theo Bộ chỉ số đánh giá kết quả công việc KPIs đối với đơn vị, cá nhân;	12/2025	P. TT&QLCL	Tất cả các đơn vị trong Trường
		2. Ban hành Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để cải thiện tính chuyên nghiệp theo VTVL giai đoạn 2025-2029;	6/2026	P. HC-TC	Tất cả các đơn vị trong Trường
		3. Báo cáo kết quả khảo sát đội ngũ NV về mức độ hài lòng đối với chế độ, chính sách đãi ngộ, tải trọng công việc, nhiệm vụ được giao và các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ...	6/2026		

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		4. Báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan về chất lượng phục vụ của đội ngũ nhân viên.	6/2026	P. TT& QLCL	
7	Người học và hoạt động hỗ trợ người học				
7.1	Rà soát, cải tiến và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về tuyển sinh	1. Ban hành Đề án, kế hoạch tuyển sinh năm 2026.	4/2026	TT. TS&TT	Các khoa quản lý CTĐT
		2. Báo cáo tổng kết, đối sánh, phân tích, đánh giá kết quả tuyển sinh năm 2025.	12/2025		
		3. Khảo sát và báo cáo kết quả, đánh giá hiệu quả của các hoạt động, phương thức truyền thông tuyển sinh năm 2025.			P. TT&QLCL
7.2	Xây dựng, nâng cấp và triển khai hoạt động giám sát kết quả học tập của NH	1. Kết quả xét tiến độ học tập năm học 2025-2026; 2. Báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả đào tạo hằng năm.	8/2026	P. Đào tạo	Tất cả các khoa
7.3	Rà soát, cải tiến hoạt động hỗ trợ SV; xây dựng và triển khai giám sát kết quả rèn luyện của SV	1. Quy định về công tác SV, điểm rèn luyện, CNL-CVHT (nếu cập nhật, ban hành mới).	6/2026	P. QLNH & TTTV	Các đơn vị tong Trường
		2. Báo cáo kết quả công tác hỗ trợ NH hằng năm, bao gồm cả công tác CNL, CVHT và việc ứng dụng CNTT/chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ NH năm học 2025-2026; 3. Báo cáo tổng kết, đối sánh, phân tích và đánh giá kết quả rèn luyện của người học hằng năm; 4. Báo cáo tổng kết, phân tích, đối sánh các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi trí tuệ, KH-KT... 5. Phiếu, dữ liệu, báo cáo kết quả khảo sát hoạt động hỗ	6/2026		Các đơn vị tong Trường

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		trợ NH năm học 2025-2026.			
7.4	Rà soát, cải tiến các chính sách, chế độ nhằm thu hút người học tham gia các hoạt động NCKH và khởi nghiệp	1. Rà soát, điều chỉnh Quy định về công tác NCKH (trong đó có hoạt động NCKH của SV).	6/2026	P. KHCN & HTQT	
		2. Báo cáo tổng kết công tác KHCN năm học 2025-2026 (trong đó có hoạt động NCKH của SV).	6/2026		
8	Cơ sở vật chất và trang thiết bị				
8.1	Từng bước cải tạo, nâng cấp các khu nhà làm việc của Khoa/Bộ môn, ký túc xá, xưởng thực hành, và giảng đường	Ban hành đề án/kế hoạch cải tạo khu nhà làm việc của Khoa/Bộ môn, ký túc xá, xưởng thực hành và giảng đường	12/2025	P. QT-PV	
8.2	Phát triển Tài liệu Giảng dạy và Tài liệu Điện tử	Tổng hợp kết quả xây dựng giáo trình nội sinh và bài giảng E-learning;	6/2026	P. Đào tạo	Tất cả các khoa
8.3	Rà soát, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm cho CTĐT Kỹ thuật Xây dựng và các CTĐT khác	1. Xây dựng kế hoạch bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, thực hành hằng năm cho ngành Xây dựng và các ngành khác trong toàn Trường;	12/2025	P. QT-PV	Tất cả các khoa
		2. Tổng hợp kết quả đầu tư trang thiết bị thí nghiệm, thực hành cho ngành Xây dựng và các ngành khác trong toàn Trường năm học 2025-2026;	6/2026		
		3. Rà soát, sắp xếp lại tài liệu thư viện theo ngành/chuyên ngành để phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu của NH;	6/2026	P. QLNH&TTTTV	
		4. Nâng cấp phần mềm quản lý thư viện nhằm cải thiện chất lượng tìm kiếm và quản lý	6/2026		

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		5. Cải tiến hệ thống quản lý số Thư viện, thực hiện triệt để công tác số hóa tài liệu học tập	6/2026		
9	Nâng cao chất lượng				
9.1	Khảo sát DN về chất lượng của NH sau khi tốt nghiệp	1. Báo cáo kết quả khảo sát danh nghiệp về chất lượng của NH sau khi tốt nghiệp	6/2026	TT. HTDN	Phòng TT&QLCL
9.2	Đối thoại sinh viên	2. Tổ chức đối thoại sinh viên hằng năm	6/2026	Các khoa quản lý CTĐT	Các đơn vị liên quan trong Trường
10	Kết quả đầu ra				
10.1	Áp dụng phương pháp đào tạo cá thể hoá	1. Triển khai đào tạo trực tuyến cho các học kỳ hè (học kỳ phụ).	6/2026	P. Đào tạo	Tất cả các khoa
		2. Phát triển bài giảng, giáo trình điện tử			
10.2	Tăng cường giám sát và cải thiện tỉ lệ NH tốt nghiệp đúng hạn	1. Tổng hợp kết quả NH tốt nghiệp năm học 2025-2026: đúng hạn, quá hạn không quá 2 năm và quá hạn trên 2 năm theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo; 2. Bảng phân tích đối sánh kết quả NH tốt nghiệp năm học 2025-2026 với năm học 2024-2025: đúng hạn, quá hạn không quá 2 năm và quá hạn trên 2 năm theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	6/2026	P. Đào tạo	Các khoa quản lý CTĐT
10.3	Tăng cường giám sát và cải thiện tỉ lệ NH bị buộc thôi học, hoặc phải cảnh báo KQHT	1. Tổng hợp kết quả NH bị buộc thôi học hoặc phải cảnh báo KQHT năm học 2025-2026 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo; 2. Bảng phân tích đối sánh NH bị buộc thôi học hoặc phải cảnh báo KQHT năm học 2025-2026 với năm học 2024-	6/2026	P. Đào tạo	Các khoa quản lý CTĐT

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		2025 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo;			
10.4	Tăng cường giám sát và cải thiện tỉ lệ NH tham gia NCKH	1. Tổng hợp kết quả NH tham gia NCKH năm học 2025-2026 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo; 2. Bảng phân tích đối sánh NH tham gia NCKH năm học 2025-2026 với năm học 2024-2025 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo;	6/2026	P. KHCN&HTQT	Các khoa quản lý CTĐT
10.5	Tăng cường giám sát và cải thiện tỉ lệ NH tham gia các cuộc thi trí tuệ, KHKT...	1. Tổng hợp kết quả NH tham gia tham gia các cuộc thi trí tuệ, KHKT... năm học 2025-2026 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo; 2. Bảng phân tích đối sánh NH tham gia tham gia các cuộc thi trí tuệ, KHKT... năm học 2025-2026 với năm học 2024-2025 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo;	6/2026	P. KHCN&HTQT	Các khoa quản lý CTĐT
10.6	Tăng cường giám sát và cải thiện tỉ lệ NH có việc làm sau khi tốt nghiệp	1. Tổng hợp kết quả khảo sát tình trạng việc làm của NH sau khi tốt nghiệp năm học 2025-2026 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo; 2. Bảng phân tích đối sánh tình trạng việc làm của người học sau khi tốt nghiệp năm học 2025-2026 với năm học 2024-2025 theo ngành hoặc chuyên ngành đào tạo;	6/2026	P. QLNH&TTTT	Các khoa quản lý CTĐT

